

**Chỉ đạo nội dung:**  
*Đại tá, Thạc sỹ Trần Bích Huệ*

**Thực hiện:**  
*Thiếu tá, Thạc sỹ Trần Nữ Quế Phương*  
*Đại úy Trần Mạnh Hà*

## ***Lời giới thiệu***

Nhằm giúp bạn đọc nắm được nguồn sách mới nhập về Thư viện Quân đội, chúng tôi biên soạn và cấp phát đến các thư viện trong toàn quân **“Thư mục thông báo tài liệu mới”** số 3 - 2015.

Thư mục TBTLM gồm 2 phần:

- Phần I: Thông báo tài liệu mới: giới thiệu sách quốc văn, ngoại văn, luận văn mới nhập về Thư viện Quân đội.

- Phần II: Điểm sách.

Tài liệu trong Thư mục được sắp xếp theo nội dung và ngôn ngữ.

Thư viện Quân đội rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các đồng nghiệp và bạn đọc.

***Mọi ý kiến xin gửi về:***

PHÒNG THÔNG TIN THƯ MỤC MÁY TÍNH

THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI

83 Lý Nam Đế - Hà Nội

Điện thoại: 043.8230771 - 069.554556

FAX: 043.8235130

Website: <http://Thuvienquandoi.vn>

Email: [Thuvienquandoi@Gmail.com](mailto:Thuvienquandoi@Gmail.com)

**THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI SỐ 3/2015** giới thiệu 300 tài liệu, bằng hai ngôn ngữ Việt và Anh, trong đó có 244 tài liệu tiếng Việt và 56 tài liệu tiếng Anh. Nội dung bao gồm nhiều môn ngành tri thức, có thể phân chia theo các nhóm ngành như sau:

- Tổng loại: 1 tài liệu
- Triết học – Tâm lí học : 1 tài liệu
- Chủ nghĩa Mác-Lênin: 35 tài liệu
- Quân sự: 171 tài liệu
- Các khoa học tổng hợp, khoa học xã hội, chính trị: 50 tài liệu
- Văn hóa, văn học, nghệ thuật: 26 tài liệu
- Khoa học tự nhiên, y tế: 2 tài liệu
- Lịch sử, địa lý: 14 tài liệu

## **PHẦN I: GIỚI THIỆU TÀI LIỆU MỚI**

### **0 – TỔNG LOẠI**

#### **002 – Xuất bản**

**001. *Ngôn ngữ báo chí và biên tập báo* / Hồ Xuân Mai. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 314tr. ; 21cm**

**002.6/75118/75119/M 158058/M 158059**

### **1 – TRIẾT HỌC – TÂM LÝ HỌC – LÔGÍC HỌC**

#### **1T – Lịch sử triết học và xã hội học**

**002. *Vấn đề con người trong các học thuyết triết học Trung Quốc cổ đại* / Cung Thị Ngọc. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 175tr. ; 21cm**

**1T(N414)/75133/75134/M 158079/M 158080**

### **3K - CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN**

#### **3K – Chủ nghĩa Mác – Lênin. Các Đảng Cộng sản**

**003. *Tại sao chúng ta phải kiên định chủ nghĩa Mác* / Lê Kim Bình, Đỗ Minh Hợp. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 167tr. ; 24cm**

**3K/MP 25108**

**004. *Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình hiện nay (Theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XI)* / Lê Trung Kiên chủ biên. - H. : Thời đại, 2013. - 415tr. ; 27cm**

**3KV4/V 14265/V 14266**

**005. *Tư tưởng của V.I.Lênin về xây dựng đảng* / Ngô Huy Tiếp chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 382tr. ; 21cm**

**3K2/75084/75085/M 158071/M 158072**

#### **3K5H – Hồ Chí Minh**

**006. *Bác Hồ ở Tân Trào*. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 252tr. ; 15cm**

**3K5H6/75342/75343**

**007. *Bác Hồ và Anh Văn: Bút ký* / Hồ Ngọc Sơn. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 160tr. ; 21cm. - (70 năm Quân đội nhân dân Việt Nam)**

**3K5H6+355(V)(09)22/75213/75214/M 158161/M 158162/M 158163**

**008. *Bác Hồ viết di chúc: Hồi ký* / Vũ Kỳ. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 219tr. ; 15cm.**

**3K5H6/75310/75311**

**009. Chuyện kể về thời niên thiếu của Bác Hồ / Bùi Ngọc Tam. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 247tr. ; 21cm**

**3K5H6/75283/75284/M 158261/M 158262/M 158263**

**010. Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 67tr. ; 15cm**

**3K5H3/75332/75333**

**011. Đời sống mới / Tân Sinh. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 52tr. ; 15cm**

**3K5H3/75322/75323**

**012. Hồ Chí Minh - Anh hùng dân tộc và tầm thời đại của Người / Hà Minh Đức. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 416tr. ; 21cm**

**3K5H6/M 158050/M 158051/MP 25097/MP 25098/MP 25099**

**013. Hồ Chí Minh - Vĩ đại một con người / Trần Văn Giàu. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 180tr. ; 15cm**

**3K5H6/75328/75329**

**014. Hồ Chí Minh tiểu sử / Chu Đức Tính chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 332tr. ; 18cm**

**3K5H6/75185/75186**

**015. Hồ Chí Minh về suốt đời phấn đấu cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, làm người công bộc tận tụy, trung thành của nhân dân, đời tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị: Tài liệu tham khảo. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 180tr. ; 15cm**

**3K5H3/75334/75335**

**016. Học Chủ tịch Hồ Chí Minh chúng ta học gì / Phạm Văn Đồng. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 160tr. ; 15cm.**

**3K5H6+3K5/75324/75325**

**017. Học tập đạo đức Bác Hồ / Vũ Khiêu. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 316tr. ; 15cm**

**3K5H6/75314/75315**

**018. Kể chuyện Bác Hồ ở Tuyên Quang. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 248tr. ; 15cm**

**3K5H6/75320/75321**

**019. Lịch sử nước ta / Hồ Chí Minh. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 28tr. ; 15cm**

**3K5H3/75330/75331**

**020. Nhật ký trong tù / Hồ Chí Minh. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 163tr. ; 19cm**

**3K5H3/75287/75288**

**021. Những bài học nhỏ từ tư tưởng lớn Hồ Chí Minh / Trần Quang Nhiếp. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 300tr. ; 24cm**

**3K5H6+3KV4/M 158109/M 158110/MP 25106/MP 25107**

**022. Những mẫu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch / Trần Dân Tiên. - H. :** Chính trị quốc gia, 2015. - 207tr. ; 19cm

**3K5H6/75289/75290**

**023. Những mẫu chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh / Trương Minh Tuấn chủ biên. - H. :** Chính trị quốc gia, 2015.; 15cm.

Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

T.1 - 424tr.

**3K5H6/74336/74337**

T.2 - 311tr.

**3K5H6/74338/74339**

**024. Những tên gọi, bí danh, bút danh của Chủ tịch Hồ Chí Minh. - H. :** Chính trị quốc gia, 2015. - 167tr. ; 15cm

**3K5H6/75326/75327**

**025. Nơi ở và làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại khu phủ Chủ tịch / Trần Viết Hoàn. - H. :** Chính trị quốc gia, 2015. - 147tr. ; 15cm

**3K5H6/75340/75341**

**026. Sửa đổi lối làm việc / X.Y.Z. - H. :** Chính trị quốc gia, 2015. - 191tr. ; 15cm.

**3K5H3+3KV3/75312/75313**

**027. Thơ chúc tết mừng xuân của Bác Hồ và lời bình / Lê Xuân Đức. - H. :** Chính trị quốc gia, 2015. - 208tr. ; 15cm

**3K5H4/75318/75319**

**028. Tư tưởng Hồ Chí Minh về căn cứ địa cách mạng: Sách chuyên khảo / Bùi Hồng Cẩn, Phạm Thị Huệ. - H. :** Quân đội nhân dân, 2014. - 163tr. ; 21cm. - (70 năm Quân đội nhân dân Việt Nam)

**3K5H6/75209/75210/M 158179/M 158180/M 158181**

**029. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam / Trần Thị Phúc An. - H. :** Chính trị quốc gia, 2014. - 318tr. ; 21cm

**3K5H6/75106/75107/M 158063/M 158064/MP 25086/MP 25087/MP 25088/MP 25089**

**030. Về tác phẩm nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân. - H. :** Chính trị quốc gia, 2015. - 303tr. ; 15cm

**3K5H4/75344/75345**

**031. Vừa đi đường vừa kể chuyện / T. Lan. - H. :** Chính trị quốc gia, 2015. - 180tr. ; 15cm.

**3K5H6/75308/75309**

### **3KV – Đảng Cộng sản Việt Nam**

**032. Bí thư cấp uỷ đồng thời là Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp huyện - Thực tiễn và giải pháp / Đỗ Xuân Định chủ biên.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 158tr. ; 21cm

**3KV3+32(V)1/75299/75300/M 158250/M 158251/M 158252**

**033. Lịch sử đảng bộ và nhân dân phường Tân Đông Hiệp (1975 - 2014) / Nguyễn Thanh Nhân biên soạn.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 268tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

**3KV1(V313)/MP 25033/MP 25034**

**034. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong điều kiện một đảng cầm quyền.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 187tr. ; 21cm

**3KV4+3KN(441)/75305**

**035. Tài liệu tham khảo về đấu tranh phòng, chống "Diễn biến hoà bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hoá.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 451tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

T.2

**3KV4+38(V)/75243/75244/MP 25079/MP 25080**

**036. Tuyển chọn các mẫu diễn văn khai mạc bế mạc hội nghị trong tổ chức đảng - 230 câu hỏi đáp về nghiệp vụ công tác đảng dành cho bí thư chi bộ, đảng bộ các cấp 2015.** - H. : Lao động xã hội, 2014. - 431tr. ; 27cm

**3KV3/V 14267/V 14268**

**037. Xây dựng cơ quan lãnh đạo cấp Trung ương, xứ uỷ của Đảng thời kỳ 1930 – 1945: Sách tham khảo / Trần Trọng Thơ.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 326tr. ; 21cm

**3KV1.1/75141/75142/M 158075/M 158076/MP 25095/MP 25096**

## **3 – CÁC KHOA HỌC XÃ HỘI – CHÍNH TRỊ**

### **30 – Các khoa học xã hội**

**038. Một số lý thuyết về phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội: Những vận dụng đối với Việt Nam hiện nay / Chủ biên: Ngô Ngọc Thắng, Đoàn Minh Huân.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 423tr. ; 21cm

**30/MP 25090/MP 25091**

### **31 – Thống kê. Hoạch toán. Phân tích kinh tế**

**039. Đào tạo nâng cao năng lực suy luận thống kê: Sách chuyên khảo / Hoàng Nam Hải chủ biên, Trần Vui, Chu Trọng Thanh.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 239tr. ; 21cm

**31(075)/75100/75101/M 158067/M 158068**

## 32 – Chính trị. Khoa học chính trị

**040. Chiến lược "Diễn biến hoà bình" - nhận diện và đấu tranh.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 215tr. ; 21cm

T.4

**32(V)81+327/75205/75206/M 158167/M 158168/M 158169**

**041. Hướng tới xây dựng quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - Hoa Kỳ / Ngô Xuân Bình chủ biên.** - H. : Khoa học xã hội, 2014. - 367tr. ; 21cm

**32(V)8+32(N711)/M 158136/M 158137/M 158138**

**042. Kỷ yếu Hội Cựu chiến binh Việt Nam thành phố Đông Hà (1990 - 2014).** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 207tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

**32(V)7/LC 12905/LC 12906**

**043. Một số vấn đề lý luận quan hệ quốc tế dưới góc nhìn lịch sử:** Sách tham khảo / Hoàng Khắc Nam. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 528tr. ; 20cm

**327/M 158052/M 158053**

**044. Một số vấn đề về bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới:** Sách tham khảo / Nguyễn Vĩnh Thắng. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 302tr. ; 21cm

**32(V)2/75080/75081/M 158085/M 158086/M 158087**

**045. Về một số xu hướng chính trị chủ yếu trên thế giới hiện nay:** Sách tham khảo / Lê Minh Quân chủ biên. - Xuất bản lần thứ 2, có bổ sung, chỉnh lý. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 245tr. ; 21cm

**327/75102/75103/M 158077/M 158078**

**046. Internal security and statebuilding:** aligning agencies and functions / B. K. Greener, W. J. Fish. - London : Routledge, 2015. - 178p. ; 23cm

**32(N)/AV 11595**

**047. International mediation bias and peacemaking:** taking sides in civil wars / Isak Svensson. - London : Routledge, 2015. - 143p. ; 24cm

**327/AV 11594**

**048. Routledge handbook of European politics / José M. Magone.** - London : Routledge, 2015. - 984p. ; 25cm

**32(N5)/AV 11580**

**049. The EU and member state building:** European foreign policy in the Western Balkans / Ed.: Soeren Keil, Zeynep Arkan. - London : Routledge, 2015. - 247p. ; 24cm

**327.51/AV 11596**

### 33 – Kinh tế. Khoa học kinh tế

**050. Bẫy thu nhập trung bình - Bài học cho Việt Nam:** Sách tham khảo. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 567tr. ; 21cm

33/M 158054/M 158055

**051. Chính sách thuế và chi tiêu công cho bảo vệ môi trường:** Sách chuyên khảo / Chủ biên: Hoàng Yến, Vương Đức Hoàng Quân. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 182tr. ; 21cm

336/M 158083/M 158084/75112/75113

**052. Đổi mới chính sách nông nghiệp Việt Nam - Bối cảnh, nhu cầu và triển vọng.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 172tr. ; 21cm

333(V)/75306

**053. Giáo trình kinh tế môi trường:** Dành cho đào tạo sau đại học / Lê Quốc Lý chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 252tr. ; 21cm

338.78(075)/75116/75117/M 158065/M 158066

**054. Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) và tác động tới Việt Nam / Nguyễn Anh Tuấn.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 342tr. ; 21cm

339+33(V)8/75301/75302

**055. Khoa học về biển và kinh tế miền biển / Võ Nguyên Giáp.** - Xuất bản lần thứ 2. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 47tr. ; 21cm

338.7/75130/M 158088/M 158089

**056. Nợ công Việt Nam nhìn từ kinh nghiệm Châu Âu:** Sách chuyên khảo / Đinh Công Tuấn. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 331tr. ; 21cm

33/75076/75077/M 158073/M 158074

**057. Thành công và bài học đắt giá của doanh nghiệp nhà nước / Lê Quốc Lý chủ biên.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 606tr. ; 21cm

334(V)/75108/75109/M 158056/M 158057

**058. Globalization and security relations across the Taiwan Strait:** In the shadow of China / Ed.: Ming-chin Monique Chu, Scott L. Kastner. - London : Routledge, 2015. - 239p. ; 24cm

33(N421)+33(N414)/AV 11597

### 34 – Pháp luật. Khoa học về pháp luật

**059. 99 câu hỏi - đáp về biển đảo.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 270tr. ; 21cm

341.15+91(V)/75295/75296

**060. Bàn về hệ thống pháp luật:** Sách tham khảo / Nguyễn Văn Hiến chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 259tr. ; 21cm

34/75128/75129

**061. Cơ chế tham gia của người dân trong phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay:** Sách tham khảo / *Trịnh thị Xuyên chủ biên.* - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 247tr. ; 21cm

**34(V)134+32(V)3/75110/75111/M 158060**

**062. Đối chiếu hiến pháp năm 2013 và hiến pháp năm 1992 (Sửa đổi, bổ sung năm 2001) của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam:** Sách tham khảo / *Tô Văn Hoà.* - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 383tr. ; 21cm

**34(V)01/M 158257/M 158258**

**063. Hệ thống các văn bản quy định hiện hành về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình / Biên soạn:** *Bùi Thị Lan Phương, Phan Ái Xuân, Đặng Thị Bích Nhung.* - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 248tr. ; 24cm

Lưu hành nội bộ

**34(V)/M 158113/M 158114**

**064. Hỏi - đáp luật quốc tịch Việt Nam năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 159tr. ; 19cm. - (Tủ sách pháp luật phổ thông)

**34(V)03/75096/75097**

**065. Hỏi - đáp một số nội dung công tác cải cách hành chính / Hà Văn Thuật.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 311tr. ; 21cm

**34(V)1/75098/75099**

**066. Hỏi - đáp pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng / Lan Anh.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 271tr. ; 21cm

**34(V)96/75291/75292**

**067. Hỏi - đáp về luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2013 / Trương Hồng Quang, Nguyễn Thị Lương Trà.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 155tr. ; 19cm. - (Tủ sách pháp luật phổ thông)

**34(V)134/75131/75132**

**068. Hỏi - đáp về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục và dạy nghề / Lê Thị Mai Hoa chủ biên.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 79tr. ; 19cm

**34(V)15/75126/75127**

**069. Luật khiếu nại, luật tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi thực hành.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 224tr. ; 19cm

**34(V)64/LC 12930**

**070. Luật phòng cháy và chữa cháy năm 2001, sửa đổi, bổ sung năm 2013 và văn bản hướng dẫn thi hành.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 155tr. ; 19cm

**34(V)134/75086/75087**

**071. Luật quốc tịch Việt Nam năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014 và văn bản hướng dẫn thi hành.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 83tr. ; 19cm

**34(V)(03)/75293/75294**

**072. Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2013 và văn bản hướng dẫn thi hành.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 115tr. ; 19cm

**34(V)134/75092/75093**

**073. Mô hình quản lý đất đai hiện đại ở một số nước và kinh nghiệm cho Việt Nam / Nguyễn Đình Bông chủ biên, Trần Thị Minh Hà, Nguyễn Thị Thu Hồng.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 271tr. ; 21cm

**34/75122/75123/M 158061/M 158062**

**074. Nhập khẩu song song dưới góc độ pháp luật sở hữu trí tuệ, hợp đồng và cạnh tranh:** Sách chuyên khảo / Chủ biên: Nguyễn Thanh Tú, Lê Thị Thu Hiền. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 355tr. ; 21cm

**341.2/75082/75083**

**075. Pháp lệnh chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng năm 2012 và văn bản hướng dẫn thi hành.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 59tr. ; 19cm

**34(V)6/75090/75091**

**076. Quy định pháp luật về giá đất theo luật đất đai năm 2013.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 147tr. ; 19cm

**34(V)3/75137/75138**

**077. Quy định pháp luật về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, hồ sơ địa chính theo luật đất đai năm 2013.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 343tr. ; 21cm

**34(V)3/75078/75079**

**078. Quy định pháp luật về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất theo luật đất đai năm 2013.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 95tr. ; 19cm

**34(V)3/75124/75125**

**079. Quyền con người trong hiến pháp năm 2013 - Quan điểm mới, cách tiếp cận mới và các quy định mới / Nguyễn Văn Hiến chủ biên.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 218tr. ; 21cm

**34(V)03/M 158253/M 158254**

**080. Tìm hiểu luật hôn nhân và gia đình năm 2014 / Trương Hồng Quang, Nguyễn Quyết Thắng.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 147tr. ; 19cm. - (Tủ sách pháp luật phổ thông)

**34(V)7/75088/75089**

**081. Tìm hiểu về luật đất đai năm 2013 / Nguyễn Quang Tuyền chủ biên.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 290tr. ; 21cm. - (Tủ sách pháp luật phổ thông)

**34(V)3/75135/75136**

**082. Trách nhiệm pháp lý trong pháp luật bảo vệ môi trường ở Việt Nam / Nguyễn Thị Tố Uyên.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 179tr. ; 21cm

**34(V)331/75120/75121**

### **37 – Giáo dục. Khoa học sư phạm**

**083. Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục - Thời cơ, thách thức và những vấn đề đặt ra / Phạm Văn Linh chủ biên.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 611tr. ; 21cm

**37(V)/75307**

**084. Giáo dục nếp sống văn hoá cho học sinh / Nguyễn Đắc Hưng chủ biên.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 167tr. ; 21cm

**37(V)/75297/75298/M 158259/M 158260**

**085. Thầy giáo Chu Văn An - Hiệu trưởng đầu tiên trường Quốc Tử Giám / Hoàng Khôi biên soạn.** - H. : Văn hóa thông tin, 2014. - 171tr. ; 21cm. - (Danh nhân văn hóa Việt Nam)

TSNB: Chu Văn An - Hiệu trưởng đầu tiên trường Quốc Tử Giám

**37(V)+9(V)(092)/M 158204/M 158205**

### **38 – Văn hóa. Văn hóa học**

**086. Chính sách văn hoá triều Nguyễn (1802 - 1884) / Vũ Thị Phương Hậu.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 254tr. ; 21cm

**384.1/75143/75144/M 158255/M 158256**

**087. Văn hoá - Sức mạnh nội sinh của phát triển / Chủ biên: Phùng Hữu Phú, Đinh Xuân Dũng.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 583tr. ; 24cm

**38(V)/V 14269**

### **355 - QUÂN SỰ**

#### **355(V) – Các LLVT Việt Nam**

**088. Chiến đấu tạo thế của trung đoàn bộ binh tiến công địch đổ bộ đường không trong tác chiến phòng thủ tỉnh ven biển Quân khu 7: Luận văn thạc sĩ nghệ thuật quân sự: 60.86.02.01 / Trương Ngọc Trường.** - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2014. - 58tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

**355(V)721+355(V)03/LAV 7720**

**089. Định mức chi phí cho sửa chữa nhỏ, sửa chữa vừa súng pháo khí tài và kiểm tra kỹ thuật đạn dược lực lượng quân chuyên ngành kỹ thuật quân khí: Ký hiệu: ĐMQK - 02 - 2014.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 271tr. ; 27cm

Lưu hành nội bộ

**355(V)/LCV 1504/LCV 1505/V 14247/V 14248**

**090. Lịch sử Đoàn Đo đạc biên vẽ hải đồ và nghiên cứu biển (22.2.1964 - 22.2.2014).** -

H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 250tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

**355(V)75/75159/75160**

**091. Lịch sử Đoàn Văn công Phòng không - Không quân (1964 - 2014) / Phạm Văn Cáp chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 215tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

**355(V)74+355(V)76/M 158124/M 158125/MP 25031/MP 25032**

**092. Lịch sử Lữ đoàn Công binh 550 (1974 - 2014).** - Tái bản có chỉnh lý bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 269tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

**355(V)725/MP 25029/MP 25030**

**093. Lịch sử Lữ đoàn Pháo binh 368 Quân khu 5 (1974 - 2014) / Lê Minh Tân chủ biên.**

- H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 332tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

**355(V)723/LC 12895**

**094. Lịch sử Lữ đoàn Pháo binh 434 (1954 - 2014).** - Tái bản có chỉnh lý, bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 244tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

**355(V)723/MP 25019/MP 25020**

**095. Lịch sử Lữ đoàn Thông tin 575 (1974 - 2014).** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 340tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

**355(V)726/LC 12887/LC 12888/LC 12933/LC 12934/75259/75260/MP 25003/MP 25004**

**096. Lịch sử ngành quân nhu Hải quân (1959 - 2014).** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 356tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

**355(V)756/LC 12939**

**097. Lịch sử Nhà máy X48 Hải quân (1965 - 2015) / Đặng Văn Hà chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 204tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

**355(V)756/LC 12879/LC 12880/75155/75156**

**098. Lịch sử Tiểu đoàn 10 vận tải - Cục Hậu cần (1965 - 2015) / Hoàng Dũng biên soạn.** - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 263tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)723/LC 12902

**099. Lịch sử Tiểu đoàn 28 đặc công anh hùng (1967 - 1978) / Nguyễn Tấn Phát chủ biên.** - Tái bản lần thứ 1 có sửa chữa, bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 303tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)728/75169/75170/M 158221/M 158222

**100. Lịch sử Trung đoàn Bộ binh 38 - Đoàn Gio An (1954 - 2014) / Lê Minh Tân chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)721/MP 25021/MP 25022

**101. Lịch sử Trung đoàn Tên lửa 236 (1965 - 2015) / Biên soạn: Nghiêm Đình Tích, Phạm Trung Xuyên, Quách Như Thành.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 395tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)71/LC 12940/LC 12941/75177/75178

**102. Nghiên cứu giải pháp thu hút tài năng phục vụ quân đội trong tình hình mới: Sách chuyên khảo / Nguyễn Văn Động.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 239tr. ; 21cm

355(V)/M 158196/M 158197

**103. Những trận không chiến trên bầu trời Việt Nam (1965 - 1975) - Nhìn từ hai phía / Nguyễn Sỹ Hưng, Nguyễn Nam Liên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 992tr. ; 24cm

355(V)74+355(V)(09)22/LCV 1509/LCV 1510

**104. Quân đội nhân dân Việt Nam tham gia đào tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước: Sách chuyên khảo / Chủ biên: Trần Đăng Bộ, Hoàng Văn Phai.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 234tr. ; 21cm

355(V)/75303/75304/M 158248/M 158249

**105. Thực hành chiến đấu của trung đoàn bộ binh vận động phục kích ở đồng bằng sông Cửu Long: Luận văn thạc sĩ nghệ thuật quân sự: 60.86.02.01 / Nguyễn Quốc Huy.** - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2014. - 58tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)721+355(V)03/LAV 7722

**106. Thực hành cơ động lực lượng, chiếm lĩnh trận địa xuất phát tiến công của sư đoàn bộ binh tiến công địch phòng ngự ở đồng bằng sông Cửu Long: Luận văn thạc sĩ nghệ thuật quân sự: 60.86.02.01 / Hồ Trọng Bằng.** - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2014. - 58tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)721+355(V)03/LAV 7721

**107. Thực hành đánh địch co cụm kết hợp với đổ bộ đường không của sư đoàn bộ binh tiến công địch phòng ngự ở rừng bằng miền đông nam bộ: Luận văn thạc sĩ nghệ thuật**

quân sự: 60.86.02.01 / Nguyễn Đình Hồng. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2014. - 58tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)721+355(V)03/LAV 7724

**108. Thực hành xung phong đánh chiếm mục tiêu của trung đoàn bộ binh tiến công địch đổ bộ đường không ở trung du Bắc bộ:** Luận văn thạc sĩ nghệ thuật quân sự: 60.86.02.01 / Trần Sự Nghiệp. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2014. - 58tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)721+355(V)03/LAV 7723

**109. Tổ chức và thực hành chiến đấu tạo thế tiến công mục tiêu tiếp theo của trung đoàn bộ binh vận động tiến công ở địa hình trung du:** Luận văn thạc sĩ nghệ thuật quân sự: 60.86.02.01 / Đinh Sỹ Quân. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2014. - 57tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)721+355(V)03/LAV 7716

**110. Tổ chức và thực hành đánh địch đột nhập kết hợp đổ bộ đường không của sư đoàn bộ binh phòng ngự khu vực bờ biển quân khu 7:** Luận văn thạc sĩ nghệ thuật quân sự: 60.86.02.01 / Hoàng Nghĩa Thụy. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2014. - 58tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)721+355(V)03/LAV 7717

**111. Tổ chức và thực hành tiến công mục tiêu tiếp theo của trung đoàn bộ binh tiến công địch đổ bộ đường không ở trung du Bắc bộ:** Luận văn thạc sĩ nghệ thuật quân sự: 60.86.02.01 / Hoàng Văn Thành. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2014. - 58tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)721+355(V)03/LAV 7718

**112. Tổng kết công tác kỹ thuật vũ khí đặc chủng Hải quân (1975 - 2005) / Đặng Văn Hà chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 254tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)758/LC 12868/75253/75254/MP 25005/MP 25006

**113. Vì một Việt Nam không còn bom mìn sót lại sau chiến tranh = For a Vietnam free from pots - war bombs and mines.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 142tr. ; 23cm

355(V)/LCV 1514

**114. Army of the Republic of Vietnam 1955-75 / Gordon L. Rottman.** - Oxford : Osprey Publishing, 2010. - 48p. ; 25cm

355(V)09/AV 11603

**115. Vietnam marines 1965-73 / Charles Melson.** - Oxford : Osprey Publishing, 1992. - 64p. ; 25cm

355(V)09+355.75/AV 11600

**116. North Vietnamese army soldier 1958-75 / Gordon L. Rottman.** - Oxford : Osprey Publishing, 2009. - 64p. ; 25 cm  
355(V)09/AV 11599

**355(V)(09) – Lịch sử LLVT cách mạng Việt Nam**

**117. 60 năm Nhà hát Kịch nói Quân đội (1955 - 2015).** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 119tr. ; 29cm  
355(V)(09)/V 14241/V 14242

**118. 70 năm Quân đội nhân dân Việt Nam - Cội nguồn sức mạnh tinh thần / Nguyễn Đình Minh, Nguyễn Mạnh Hương.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 219tr. ; 21cm. - (70 năm Quân đội nhân dân Việt Nam)  
355(V)(09)/M 158189/M 158190

**119. Công ty Trục thăng miền Bắc - 25 năm xây dựng và phát triển (1989 - 2014) / Biên soạn: Nguyễn Duy Tường, Đỗ Tất Thắng,....** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 251tr. ; 21cm  
355(V)(09)/LC 12587/75255/75256/M 158130/M 158131

**120. Địa chỉ đỏ dọc đường Hồ Chí Minh huyền thoại / Dũng Quyết biên soạn.** - H. : Thanh niên, 2014. - 147tr. ; 21cm  
355(V)(09)22/75364/75365

**121. Đôi bờ giới tuyến (1954 - 1967) / Hoàng Chí Hiếu.** - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2014. - 255tr. ; 21cm  
355(V)(09)22/75362/75363

**122. Giá trị văn hoá quân sự Việt Nam trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975):** Sách chuyên khảo / Đậu Văn Minh chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 332tr. ; 20cm  
355(V)(09)/M 158132/M 158133/M 158134

**123. Kho K854 - Kỹ yếu 40 năm xây dựng và trưởng thành (1974 - 2014).** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 171tr. ; 21cm  
Lưu hành nội bộ  
355(V)(09)/MP 25035/MP 25036

**124. Khúc anh hùng ca Ngã ba Đồng Lộc:** Sách tư liệu lịch sử / Đặng Thị Yến chủ biên. - In lần thứ 2 có bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 251tr. ; 21cm  
355(V)(09)22+V2/LC 12881/LC 12882

**125. Ký ức chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 271tr. ; 21cm  
355(V)(09)21+V24/75225/75226/M 158182/M 158183

- 126. Lịch sử Cục Chính trị Quân khu 4 (1945 - 2010) / Nguyễn Đức Dục biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 619tr. ; 21cm**  
Lưu hành nội bộ  
**355(V)(09)/75165/75166/LC 12898**
- 127. Lịch sử Cục Kỹ thuật Quân khu 3 - Biên niên sự kiện (1979 - 2014) / Trần Đỗ Thành chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 659tr. ; 22cm**  
Lưu hành nội bộ  
**355(V)(09)/75193/75194**
- 128. Lịch sử cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) / Trần Văn Thức chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 735tr. ; 21cm.**  
T.5 : Phát triển thế tiến công chiến lược  
**355(V)(09)21/LC 12907/75245/75246/M 158126/M 158127**
- 129. Lịch sử Giải phóng quân Hóc Môn - Bà Điểm - Đức Hoà Chi đội 12, Trung đoàn 312 (1945 - 1949) / Hồ Sơn Đài chủ biên. - Tái bản lần thứ 1, có sửa chữa, bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 321tr. ; 21cm**  
**355(V)(09)/75175/75176/M 158219/M 158220**
- 130. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Bến Cát (1945 - 2010) / Nguyễn Văn Bình chủ; Huỳnh Thị Liêm biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 431tr. ; 21cm**  
Lưu hành nội bộ  
**355(V)(09)/MP 25015/MP 25016**
- 131. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Cần Giò (1945 - 2010) / Phạm Công Chung chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 473tr. ; 21cm**  
Lưu hành nội bộ  
**355(V)(09)/M 158122/M 158123/75261/75262**
- 132. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Gia Lâm (1944 - 2014). - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 322tr. ; 21cm**  
Lưu hành nội bộ  
**355(V)(09)/LC 12899/LC 12936/75181/75182**
- 133. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Hoài Đức (1930 - 2010) / Đỗ Thu Hồng biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 437tr. ; 21cm**  
Lưu hành nội bộ  
**355(V)(09)/75187/75188**
- 134. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân thành phố Quảng Ngãi (1945 - 2013) / Vũ Quang biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 315tr. ; 21cm**  
Lưu hành nội bộ  
**355(V)(09)/LC 12935**
- 135. Lịch sử lực lượng vũ trang thị xã Vị Thanh (1966 - 1975). - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 124tr. ; 21cm**

Lưu hành nội bộ

**355(V)(09)/75197/75198**

**136. Lịch sử Lực lượng vũ trang Thủ đô Hà Nội (1945 - 2010).** - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 747tr. ; 27cm

**355(V)(09)/V 14257/V 14258**

**137. Lịch sử ngành kỹ thuật Quân đoàn 4 / Nguyễn Thanh Nhân chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 273tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

T.2 : 2001 – 2013

**355(V)(09)/MP 25000/MP 25001/MP 25002**

**138. Lịch sử phong trào đấu tranh chống phá bình định trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước ( 1954 - 1975) / Nguyễn Huy Thục chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 395tr. ; 21cm

T.1 : 1954-1960

**355(V)(09)22/75227/75228/MP 25037/MP 25038**

**139. Lịch sử Quân đoàn 2 (1974 - 2014).** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 831tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

**355(V)(09)/75157/75158**

**140. Lịch sử quân sự huyện Ân Thi / Nguyễn Đức Châm chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 498tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

T.1 : 1945 – 2010

**355(V)(09)/75179/75180**

**140. Lịch sử quân sự Việt Nam / Vũ Minh Giang chủ biên.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 462tr. ; 22cm

T.6 : Hoạt động quân sự từ năm 1527 đến năm 1771

**355(V)(09)/75273/75274**

**142. Lịch sử quân sự Việt Nam / Lê Đình Sỹ chủ biên.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 362tr. ; 22cm

T.7 : Hoạt động quân sự thời Tây Sơn (1771 - 1802)

**355(V)(09)/75275/75276**

**143. Lịch sử quân sự Việt Nam / Chủ biên: Trịnh Vương Hồng, Nguyễn Mạnh Hà.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 435tr. ; 22cm

T.10 : Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)

**355(V)(09)/75277/75278**

**144. Lịch sử quân sự Việt Nam / Trịnh Vương Hồng chủ biên.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 600tr. ; 22cm

T.13 : Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 2000)

**355(V)(09)/75279/75280**

**145. Lịch sử quân sự Việt Nam / Vũ Quang Đạo chủ biên.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014.  
- 382tr. ; 22cm

T.14 : Tổng luận

**355(V)(09)/75281/75282**

**146. Lịch sử Sư đoàn 31 (1974 - 2014).** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 503tr. ; 21cm  
Lưu hành nội bộ

**355(V)(09)/MP 25011/MP 25012**

**147. Lịch sử Tập đoàn Viễn Thông Quân đội (1989 - 2014).** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 599tr. ; 22cm

Lưu hành nội bộ

**355(V)(09)/MP 25013/MP 25014**

**148. Lịch sử Tiểu đoàn Trinh sát 32 (1966 - 2013) / Biên soạn: Bùi Văn Nhơn, Nguyễn Văn Thanh, Đoàn Minh Hiếu.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 192tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

**355(V)(09)/LC 12900**

**149. Lịch sử tổ chức quân sự Việt Nam / Dương Đình Lập Chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 613tr. ; 21cm

T.2 : 1400 – 1930

**355(V)(09)/75247/75248/MP 25007/MP 25008**

**150. Lịch sử Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam.** - Tái bản lần thứ 2, có sửa chữa bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2014.; 21cm

T.1 : 1944 – 1975 - 831tr.

**355(V)(09)/75050/75051/LC 12908/LC 12909/M 158118/M 158119**

T.2 : 1975 – 2014 - 1143tr.

**355(V)(09)/75052/75053/LC 12910/LC 12911/M 158120/M 158121**

**151. Lịch sử Tổng cục Kỹ thuật (1974 - 2014) / Nguyễn Văn Cẩm chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 538tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

**355(V)(09)/75171/75172**

**152. Lịch sử tư tưởng quân sự Việt Nam / Lê Đình Sỹ chủ biên.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 503tr. ; 21cm

T.1 : Từ thế kỷ III tr.cn đến thế kỷ XV

**355(V)(09)/75145/75146/M 158040/M 158041**

**153. Lịch sử tư tưởng quân sự Việt Nam / Nguyễn Huy Thục chủ biên.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 535tr. ; 21cm

T.2 : 1428 – 1858

**355(V)(09)/75147/75148/M 158042/M 158043**

**154. Lịch sử tư tưởng quân sự Việt Nam / Lê Văn Thái chủ biên.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 471tr. ; 21cm

T.3 : Từ năm 1858 đến năm 1945

**355(V)(09)/75149/75150/M 158044/M 158045**

**155. Lịch sử tư tưởng quân sự Việt Nam / Hồ Khang chủ biên.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 575tr. ; 21cm

T.4 : Từ năm 1945 đến năm 1975

**355(V)(09)/75151/75152/M 158046/M 158047**

**156. Lịch sử tư tưởng quân sự Việt Nam / Lê Đình Sỹ chủ biên, Trịnh Vương Hồng, Lê Văn Thái.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 419tr. ; 21cm

T.5 : Tổng luận

**355(V)(09)/M 158048/M 158049**

**157. Lực lượng vũ trang nhân dân huyện Ngân Sơn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 2010).** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 200tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

**355(V)(09)/M 158198/M 158199**

**158. Một số trận đánh trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975) / Phạm Hữu Thắng chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 303tr. ; 21cm.

Lưu hành nội bộ

T.9

**355(V)(09)/75229/75230/MP 25023/MP 25024/MP 25025**

**159. Ngàn dặm Trường Sơn / Hoàng Khôi.** - H. : Văn hóa thông tin, 2015. - 205tr. ; 21cm

**355(V)(09)22+91(V)/75366/75367**

**160. Nhà hát Chèo Quân đội - 60 năm xây dựng và trưởng thành (1954 - 2014) / Biên soạn: Lê Danh Toàn, Thanh Thủy.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 111tr. ; 27cm

**355(V)(09)/V 14245/V 14246**

**161. Những ký ức còn lại: Hồi ký / Trần Xuân Thu.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 347tr. ; 21cm. - (70 năm Quân đội nhân dân Việt Nam)

**355(V)(09)+V24/M 158170/M 158171/M 158172**

**162. Quân đoàn 4 (Bình đoàn Cửu Long) - 40 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành (1974 - 2014):** Kỷ yếu hội thảo khoa học. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 762tr. ; 24cm

**355(V)(09)/M 158211/M 158212/V 14263/V 14264**

**163. Quân đội anh hùng - Chiến thắng vẻ vang.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 215tr. ; 21cm. - (70 năm Quân đội nhân dân Việt Nam)

**355(V)(09)/75199/75200/M 158191/M 158192**

**164. Quân đội anh hùng của dân tộc Việt Nam anh hùng.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 686tr. ; 24cm

355(V)(09)/M 158267/M 158268

**165. Quân đội nhân dân Việt Nam - Truyền thống và hiện đại.** - H. : Khoa học xã hội, 2014. - 779tr. ; 24cm

355(V)(09)/M 158105/M 158106

**166. Sự kiện Vịnh Bắc Bộ và chiến công đánh thắng trận đầu - 50 năm nhìn lại.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 299tr. ; 22cm

355(V)(09)22/LC 12780/LC 12781/75048/75161/75162/M 158225/M 158226

**167. Tài liệu tuyên truyền kỷ niệm 40 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30-4-1975 - 30-4-2015) / Trần Hoài Trung chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 127tr. ; 21cm

355(V)(09)22/75368/75369

**168. Tổng cục Chính trị - 70 năm với sự nghiệp xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 639tr. ; 21cm

355(V)(09)+355(V)13/75269/75270/M 158213/M 158214

**169. Trọn một đời đi theo Bác: Hồi kí / Phùng Thế Tài.** - Tái bản lần 2. - H. : Văn học, 2014. - 399tr. ; 21cm.

TSNB ghi: Hồi ký Thượng tướng Phùng Thế Tài - Trọn một đời đi theo Bác

355(V)(09)+V24/M 158135/75352/75353

**170. Trung tâm 95 - Biên niên sự kiện (1995 - 2015) / Biên soạn: Huỳnh Văn Đại, Tạ Văn Tuệ, Nguyễn Duy Thảo.** - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 162tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 12903

**171. Tuyển tập / Lê Văn Dũng.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 791tr. ; 21cm

355(V)(09)/LCV 1507/LCV 1508/V 14259/V 14260/M 158271/M 158272

**172. Viện thiết kế - 60 năm xây dựng, phấn đấu và trưởng thành (1955 - 2015).** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 239tr. ; 24cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LCV 1511/V 14239/V 14240/M 158269/M 158270

**173. Ambush valley Vietnam 1965-75: a force on force companion.** - Oxford : Osprey Publishing, 2011. - 176p. ; 24cm

355(V)(09)22+355(N711)/AV 11601

**174. F-100 Super Sabre units of the Vietnam war / Peter E. Davies, David W. Menard.** - Oxford : Osprey Publishing, 2011. - 96p. ; 25cm

355(V)(09)22+355(N711)74/AV 11609

**175. *F-8 crusader units of the Vietnam war* / Mersky, Peter. - Oxford : Osprey Publishing, 1998. - 116p. ; 25cm**

**355(V)(09)22+355.74/AV 11605**

**176. *MiG-17 and MiG-19 units of the Vietnam war* / István Toperczer. - Oxford : Osprey Publishing, 2001. - 96p. ; 25cm**

**355(V)(09)22+355.74/AV 11604**

**177. *MiG-21 units of the Vietnam war* / István Toperczer. - Oxford : Osprey Publishing, 2001. - 96p. ; 25cm**

**355(V)(09)22+355.74/AV 11607**

**178. *RF-8 crusader units over Cuba and Vietnam* / Peter Mersky. - Oxford : Osprey Publishing, 1999. - 98p. ; 25cm**

**355(V)(09)22+355.74/AV 11606**

**179. *US marine rifleman in Vietnam 1965-73* / Charles Melson. - Oxford : Osprey Publishing, 1998. - 64p. ; 25cm**

**355(V)(09)22+355(N711)75/AV 11602**

#### **355(V)(092) – Tiểu sử các Anh hùng LLVT Việt Nam**

**180. *Chuyện kể về tướng lĩnh Việt Nam*. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 223tr. ; 21cm. - (70 năm Quân đội nhân dân Việt Nam)**

**T.1**

**355(V)(092)+V24/LC 12848/LC 12849/75185/75186/M 158155/M 158156/M 158157**

**181. *Đại tướng Lê Trọng Tấn - Nhà quân sự đức độ, mưu lược của cách mạng Việt Nam*. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 527tr. ; 22cm**

**355(V)(092)/M 158217/M 158218/LC 12896/LC 12897/75189/75190**

**182. *Đại tướng Lê Trọng Tấn - Sự nghiệp và cuộc đời*. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 651tr. ; 22cm**

**355(V)(092)/M 158273**

**183. *Danh nhân quân sự Việt Nam* / Lê Văn Thái chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 397tr. ; 21cm.**

**T.5**

**355(V)(092)/75094/75095/75201/75202/M 158184/M 158185**

**184. *Lược khảo nhân vật lịch sử quân sự tiêu biểu trong sự nghiệp bảo vệ, giải phóng Thăng Long - Hà Nội* / Nguyễn Văn Tài, Văn Đức Thanh. - Tái bản lần thứ 1 có sửa chữa, bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 403tr. ; 24cm**

**355(V)(092)/M 158111/M 158112/MP 25100**

**185. Thiếu tướng Phạm Bân - Từ chiến trường đến chiến trường.** - In lần thứ 2 có bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 271tr. ; 21cm

**355(V)(092)/LC 12877/LC 12878/75203/75204/M 158149/M 158150/M 158151**

**186. Tướng lĩnh quê hương Chủ tịch Hồ Chí Minh (1930 - 2013).** - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 367tr. ; 24cm

**355(V)(092)/M 158264/M 158265/M 158266/V 14261/V 14262**

**355(V)13 – Công tác chính trị của Đảng trong các LLVT Việt Nam**

**187. 70 năm Quân đội nhân dân Việt Nam về chính trị (1944 - 2014) / Trần Đức Nhân chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 335tr. ; 21cm

**355(V)13+355(V)(09)/LC 12914/LC 12915**

**188. Bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân, tính dân tộc của quân đội nhân dân Việt Nam / Nguyễn Bá Dương chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 283tr. ; 21cm

**355(V)13/LC 12918/LC 12919**

**189. Cẩm nang công tác phụ nữ quân đội.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 167tr. ; 21cm

**355(V)131/LC 12883/LC 12884/75237/75238/M 158200/M 158201**

**190. Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quân đội trong thời kỳ mới / Ngô Xuân Lịch.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 327tr. ; 21cm

**355(V)13/LC 12885/LC 12886**

**191. Kỷ yếu Đoàn công tác Tổng cục Chính trị đi thăm, kiểm tra Quần đảo Trường Sa, Nhà giàn DK1 năm 2014.** - H. : [Knxb], 2014. - 156tr. ; 27cm

**355(V)13/V 14243/V 14244**

**192. Lấy chính trị làm gốc trong xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam / Nguyễn Bá Dương chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 347tr. ; 21cm

**355(V)13/LC 12937/LC 12938**

**193. Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Dương (1945 - 2010) / Hồ Sơn Đài chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 498tr. ; 21cm

**355(V)13/75167/75168**

**194. Lịch sử đảng bộ Bộ Tham mưu Quân khu 4: (1945 - 2010) / Ngô Xuân Lân chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 636tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

**355(V)13+355(V)(09)/75271/75272**

**195. Lịch sử Đảng bộ quân sự thành phố Hồ Chí Minh (1945 - 2013) / Nguyễn Minh Ngọc chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 755tr. ; 22cm

**355(V)13/75195/75196/M 158215/M 158216**

**196. Lịch sử đảng bộ Sư đoàn Bộ binh 968 (1968 - 2013).** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 620tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13+355(V)721/LC 12904

**197. Lịch sử đảng bộ trường Quân sự Quân đoàn 2 (1974 - 2014).** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 547tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/MP 25009/MP 25010

**198. Một số giải pháp quản lý đảng viên là học viên đào tạo sĩ quan ở các nhà trường quân đội hiện nay / Nguyễn Xuân Trường chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 123tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/MP 25051/MP 25052

**199. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, cổ động ở đơn vị cơ sở trong quân đội hiện nay:** Sách chuyên khảo / Vũ Minh Thực. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 163tr. ; 21cm

355(V)13/LC 12860/LC 12861/75249/75250

**200. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, cổ động ở đơn vị cơ sở trong quân đội hiện nay:** Sách chuyên khảo / Vũ Minh Thực. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 163tr. ; 21cm

355(V)13/M 158097/M 158098

**201. Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đoàn ở đơn vị học viên trong nhà trường quân đội hiện nay:** Sách chuyên khảo / Lê Quang Phi chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 166tr. ; 21cm

355(V)13/LC 12844/LC 12845/75251/75252/M 158095/M 158096

**202. Nâng cao chất lượng ngày chính trị và văn hoá tinh thần ở đơn vị cơ sở trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay:** Sách chuyên khảo / Vũ Văn Thường chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 119tr. ; 21cm

355(V)13/LC 12901

**203. Nâng cao chất lượng xây dựng môi trường văn hoá ở đơn vị cơ sở trong quân đội hiện nay:** Sách chuyên khảo / Lưu Thị Phương Thảo chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 167tr. ; 21cm

355(V)13/75219/75220/M 158209/M 158210

**204. Tăng cường mối quan hệ công tác giữa chính uỷ và trung đoàn trưởng trong quân đội hiện nay:** Sách chuyên khảo / Vũ Phú Dũng. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 195tr. ; 21cm

355(V)13/75183/75184/M 158193/M 158194/M 158195

**205. Tổng kết công tác đảng, công tác chính trị trong chiến dịch, chiến đấu của bộ đội Đặc công (1967 - 1989).** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 454tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/75267/75268

**206. Tổng kết công tác đảng, công tác chính trị trong chiến dịch, chiến đấu của Quân đội nhân dân Việt Nam.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 995tr. ; 22cm

Lưu hành nội bộ

T. 2 : 1954 – 1975

355(V)13/75191/75192

**207. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh về chính trị trong thời kỳ mới:** Sách chuyên khảo / *Đỗ Mạnh Hoà.* - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 158tr. ; 21cm

355(V)13+355(V)58/75223/75224/M 158173/M 158174/M 158175

### 355(V)5 – Huấn luyện tác chiến của LLVT Việt Nam

**208. Bài giảng huấn luyện công tác kỹ thuật cho chiến sĩ và phân đội đơn vị bộ binh bộ đội binh chủng hợp thành.** - In lần thứ 2 có sửa chữa. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 203tr. ; 19cm.

Lưu hành nội bộ

355(V)5/M 158234/M 158235

**209. Chiến đấu bám trụ của lực lượng vũ trang địa phương trong tác chiến phòng thủ huyện đồng bằng sông Cửu Long:** Luận văn thạc sĩ nghệ thuật quân sự: 60.86.02.01 / *Nguyễn Phú Đăng.* - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2014. - 59tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)58+355(V)03/LAV 7719

**210. Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên sư phạm trong nhà trường quân sự hiện nay / Nguyễn Bá Hùng.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 167tr. ; 21cm

355(V)5+355(V)133/75217/75218/M 158176/M 158177/M 158178

**211. Lịch sử Học viện Phòng không - Không quân (1964 - 2014) / Đinh Trọng Thủy chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 643tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)5/MP 25017/MP 25018

**212. Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn trong các học viện, trường sĩ quan quân đội hiện nay / Nguyễn Văn Tuyên chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 143tr. ; 21cm

355(V)5/75215/75216/M 158202/M 158203

**213. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân ở địa bàn các tỉnh Tây Nguyên hiện nay / Chủ biên: Lê Văn Đính, Vũ Anh Tuấn.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 254tr. ; 21cm

355(V)58/75114/75115/M 158081/M 158082

### **355(V)6 – Cơ quan hậu cần và cung cấp**

**214. Lịch sử 50 năm Viện Bổng quốc gia (1964 - 2014) / Phạm Văn Gia chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 291tr. ; 21cm**

Lưu hành nội bộ

**355(V)6+355(V)(09)/M 158128/M 158129/LC 12889/LC 12890/75257/75258**

**215. Những kỷ vật hậu cần Quân đội. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 327tr. ; 30cm**

Q.1

**355(V)6+9(V)(069)/V 14255/V 14256**

### **355(N...) – Các LLVT nước ngoài**

**216. Giáo trình chỉ huy hành động quân sự phi chiến tranh / Mạnh Cường. - Bắc Kinh : Khoa học quân sự, 2013. - 216tr. ; 21cm**

**355(N414)(075)/H 2925**

**217. Giáo trình chiến thuật phòng ngự hợp đồng (bản thứ 2) / Viên Diệu. - Bắc Kinh : Khoa học quân sự, 2013. - 296tr. ; 21cm**

**355(N414)(075)/H 2922**

**218. Giáo trình lý luận quân sự tân biên / Hách Dực Cương, Đồng Bình. - Bắc Kinh : Đại học Trung Nam, 2013. - 214tr.. ; 26cm**

**355(N414)(075)/HV 1628**

**219. Giáo trình lý luận quốc phòng / Đoàn Vĩnh Phát. - Bắc Kinh : Đại học Sư phạm Bắc Kinh, 2013. - 294tr. ; 23cm**

**355(N414)(075)/HV 1630**

**220. Giáo trình quân sự / Bao Đôn Phong. - Bắc Kinh : Công nghiệp Quốc phòng, 2013. - 216tr. ; 26cm**

**355(N414)(075)/HV 1629**

**221. Giáo trình quốc phòng nước ngoài và xây dựng quân đội (bản thứ 2) / Triệu Tiểu Trác. - Bắc Kinh : Khoa học quân sự, 2013. - 298tr. ; 21cm**

**355(075)/H 2923**

**222. Giáo trình tư tưởng quân sự nước ngoài đương đại (bản thứ 2) / Giang Tân Phụng. - Bắc Kinh : Khoa học quân sự, 2013. - 278tr. ; 21cm**

**355(075)/H 2924**

**223. Hệ thống chỉ huy điều khiển thông minh / Chu Phong, Lưu Trung, Ngô Linh. - Bắc Kinh : Công nghiệp Quốc phòng, 2013. - 210tr. ; 20cm**

**355(N414)9/H 2921**

**224. Hiện trạng và xu thế hợp tác kỹ thuật quân sự đối ngoại của Nga / Mã Kiến Quang. - Bắc Kinh : Khoa học quân sự, 2013. - 252tr. ; 21cm**

355(N519.1)9/H 2926

225. **Kiểm soát tình hình chiến tranh:** Quyết sách của Mỹ trong chiến tranh Triều Tiên và chiến tranh Việt Nam / *Đặng Hồng Châu*. - Bắc Kinh : Khoa học quân sự, 2013. - 264tr. ; 24cm

355(N711)+355(V)+355(N412)/HV 1639

226. **Lịch sử giáo dục quốc phòng Trung Quốc / Hà Phong**. - Hà Môn : Đại học Hà Môn, 2013. - 303tr. ; 23cm

355(N414)(09)/HV 1642

227. **Lịch sử lực quân Anh từ nội chiến nước Anh đến chống khủng bố toàn cầu / Allan Mallinson**. - Quảng Tây : Đại học sư phạm Quảng Tây, 2013. - 541tr. ; 24cm

355(N523)72/HV 1645

228. **Lực quân Mỹ tiếp xúc với vũ lực thế giới / Giang Hoàng, Ân Siêu**. - Bắc Kinh : Bưu điện Nhân dân, 2013. - 270tr. ; 26cm

355(N711)72/HV 1633

229. **Nghiên cứu chiến lược hạt nhân của Anh / Dương Hoa Văn**. - Bắc Kinh : Công nghiệp Quốc phòng, 2013. - 176tr. ; 24cm

355(N523)/HV 1636

230. **Những hình ảnh về hải quân Mỹ (sách tranh - quyền hạ) / Bành Cường Trung**. - Bắc Kinh : Bưu điện Nhân dân, 2013. - 237tr. ; 24cm

355(N711)75/HV 1646

231. **Những hình ảnh về hải quân Mỹ (sách tranh - quyền thượng) / Bành Cường Trung**. - Bắc Kinh : Bưu điện Nhân dân, 2013. - 237tr. ; 24cm

355(N711)75/HV 1647

232. **Những hình ảnh về không quân Mỹ (sách tranh - quyền thượng) / Diêu Vinh, Đồng Khuê**. - Bắc Kinh : Bưu điện Nhân dân, 2013. - 251tr. ; 24cm

355(N711)748/HV 1648

233. **Quản lý nghiên cứu mới về quốc phòng của Mỹ / Trương Đại Bình, Lã Bân, Ngụy Tuấn Phong**. - Bắc Kinh : Công nghiệp Quốc phòng, 2013. - 208tr. ; 23cm

355(N711)/HV 1634

234. **The last boarding party: The USMC and the SS Mayaguez 1975 / Clayton K. S. Chun**. - Oxford : Osprey Publishing, 2011. - 80p. ; 25cm

355(N442)+355(N711)/AV 11615

235. **The US marine corps since 1945 / Lee E. Russell**. - Oxford : Osprey Publishing, 1984. - 52p. ; 25cm

355(N711)75+355(V)(09)22/AV 11621

**236. *The war in Laos 1960-75* / Kenneth Conboy. - Oxford : Osprey Publishing, 1989. - 47p. ; 25cm**

**355(N441)/AV 11618**

**237. *US Army Special Forces 1952-1984* / Gordon L. Rottman. - Oxford : Osprey Publishing, 1985. - 64p. ; 25cm**

**355(N711)/AV 11620**

**238. *US MACV-SOG reconnaissance team in Vietnam* / Gordon L. Rottman. - Oxford : Osprey Publishing, 2011. - 64p. ; 25cm**

**355(N711)03/AV 11608**

**239. *US navy F-4 Phantom II MiG killers 1965-70* / Brad Elward. - Oxford : Osprey Publishing, 2001. - 96p. ; 25cm**

**355(N711)/AV 11619**

**240. *Vietnam infantry tactics* / Gordon L. Rottman. - Oxford : Osprey Publishing, 2011. - 64p. ; 25cm**

**355(N711)+355(V)(09)/AV 11598**

#### **355.71 – Bộ đội tên lửa**

**241. *F-105 wild weasel vs SA-2 "guideline" SAM: Vietnam 1965-73* / Peter Davies. - Oxford : Osprey Publishing, 2011. - 80p. ; 25cm**

**355.71/AV 11613**

**242. *Tên lửa và chiến tranh hiện đại* / Thiệu Vĩnh Linh. - Sơn Đông : Nhân dân Sơn Đông, 2013. - 159tr. ; 24cm**

**355.71/HV 1637**

#### **355.721 – Bộ đội bộ binh**

**243. *Giáo trình kiểm tra kỹ thuật chiến đấu bộ binh*. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 177tr. ; 19cm**

Lưu hành nội bộ

**355.721/LC 12922/LC 12923/75241/75242**

**244. *Browning .50-Caliber machine guns* / Gordon L. Rottman. - Oxford : Osprey Publishing, 2010. - 80p. ; 25cm**

**355.721/AV 11614**

**245. *The AK-47: Kalashnikov - series assault rifles* / Gordon L. Rottman. - Oxford : Osprey Publishing, 2011. - 80p. ; 25cm**

**355.721/AV 11612**

**246. *Vũ khí hạng nhẹ* / Thiết Huyết Đồ Văn. - Bắc Kinh : Bưu điện Nhân dân, 2013. - 237tr. ; 23cm**

355.721/HV 1640

**355.74 – Bộ đội không quân**

**247. *F-4 Phantom II vs MiG-21: USAF & VPAF in the Vietnam war* / Peter Davies. - Oxford : Osprey Publishing, 2008. - 80p. ; 25cm**

**355.74+355(V)(09)22/AV 11617**

**248. *Lockheed SR-71 operations in the Far East* / Paulf Crickmore. - Oxford : Osprey Publishing, 2008. - 96p. ; 25cm**

**355.748+355(V)(09)22/AV 11611**

**249. *VF-11/111 "Sundowners" 1942-95* / Barrett Tillman, Henk van der Lugt. - Oxford : Osprey Publishing, 2010. - 128p. ; 25cm**

**355.748/AV 11616**

**250. *Tổng quan lịch sử về máy bay trực thăng KAMOV-27/-32 FAMILY* / Yefim Gordon, Dmitriy Komissarov. - Bắc Kinh : Công nghiệp hàng không, 2013. - 220tr. ; 23cm**

**355.748/HV 1635**

**355.75 – Bộ đội hải quân**

**251. *Hàng không mẫu hạm thế giới* / Vương Tử Ngộ, Hứa Đào. - Bắc Kinh : Trường An Trung Quốc, 2013. - 286tr. ; 26cm**

**355.758+6V4/HV 1641**

**355.9 – Kỹ thuật quân sự và vũ khí**

**252. *Công nghệ lade quân sự trong phòng thủ: Công nghệ chiến tranh cách mạng thế kỷ 21* / Alasstair D. McAulay. - Bắc Kinh : Công nghiệp Quốc phòng, 2013. - 300tr. ; 24cm**

**355.9/HV 1644**

**253. *Kỹ thuật quân sự luận* / Lưu Kích Phong. - Bắc Kinh : Quân giải phóng, 2014. - 202tr. ; 23cm**

**355.9/HV 1643**

**254. *Những huyền bí về khoa học kỹ thuật quốc phòng* / Vương Siêu Anh, Chúc Chí Xuân. - Sơn Đông : Khoa học kỹ thuật Sơn Đông, 2013. - 235tr. ; 23cm**

**355.9/HV 1632**

**355:34 – Quân pháp. Tòa án, Viện kiểm sát**

**255. *Chế độ thống kê, thanh quyết toán xăng dầu trong quân đội*. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 158tr. ; 27cm.**

**Lưu hành nội bộ**

**355:34+355(V)6/LCV 1512/LCV 1513/V 14251/V 14252**

**256. Cơ sở nghiên cứu luật quân sự Trung Quốc / Vương Hải Bình. - Thiểm Tây : Pháp luật, 2013. - 453tr. ; 25cm**

**355:34(N414)/HV 1631**

**257. Luật sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 79tr. ; 19cm**

**355:34/75235/75236/M 158232/M 158233**

**258. Thông tư quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đời sống văn hoá, tinh thần trong Quân đội nhân dân Việt Nam. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 63tr. ; 19cm**

Lưu hành nội bộ

**355:34/LC 12891/LC 12892/75231/75232**

## **61 - Y HỌC - Y TẾ**

### **61 – Y học**

**259. Hướng dẫn thực hành kiểm soát nhiễm khuẩn tại các cơ sở khám chữa bệnh trong quân đội / Vũ Quốc Bình chủ biên. - In lần thứ 2. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 207tr. ; 27cm**

Lưu hành nội bộ

**61:355/LCV 1506/V 14253/V 14254**

### **619 – Đông y**

**260. Thuốc nam quý quanh ta chữa bệnh thường gặp: Thơ / Nguyễn Quốc Huy. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 262tr. ; 21cm**

**619.32+V21/LC 12926/LC 12927**

## **78 - ÂM NHẠC**

**261. Trường Sa - đảo yêu thương / Trần Tựa. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 151tr. ; 25cm**

**781.12/LCV 1515/LCV 1516/V 14249/V 14250**

## **8(V) - VĂN HỌC VN**

**262. Phác thảo văn học Việt Nam hiện đại (thế kỷ XX) / Phong Lê. - H. : Tri thức, 2014. - 543tr. ; 21cm**

**8(V)/M 158102/M 158103/M 158104**

**263. Phần đầu sáng tạo nhiều tác phẩm văn học nghệ thuật có giá trị tư tưởng nghệ thuật cao. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 680tr. ; 24cm**

**8(V)+7(V)/M 158107/M 158108**

## 9 - LỊCH SỬ

### 9(T) – Lịch sử thế giới

264. *I am soldier: war stories from ancient world to the 20th century* / Robert O'Neill. - Oxford : Osprey Publishing, 2009. - 224p. ; 24cm

9(T)/AV 11610

265. *Một trăm cuộc chiến tranh ảnh hưởng đến tiến trình lịch sử thế giới* / Kim Kim. - Sơn Tây : Văn nghệ Bắc nhạc, 2013. - 326tr. ; 24cm

9(T)/HV 1638

### 9(V) – Lịch sử Việt Nam

266. *Nguyễn Công Trứ* / Vũ Ngọc Khánh. - H. : Thanh niên, 2014. - 370tr. ; 21cm

9(V)(092)/75394/75395

267. *Những giai thoại ít ai biết về các vị vua Việt Nam* / Lê Thái Dũng biên soạn. - H. : Lao động, 2014. - 271tr. ; 21cm

9(V)1+V23/75390/75391

268. *Thị xã Bắc Kạn - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2010)*. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 360tr. ; 21cm

9(V111)/75207/75208/M 158227/M 158228

269. *Tóm lược niên biểu lịch sử Việt Nam* / Lê Thái Dũng biên soạn. - H. : Lao động, 2014. - 299tr. ; 21cm

9(V)/75392/75393

270. *Tôn Quang Phiệt (1900 - 1973)* / Sưu tâm, biên soạn: Chương Thâu, Tôn Gia Huyền, Tôn Thảo Miên. - H. : Văn học, 2014. ; 21cm

Q.1 : Lịch sử - 1255tr.

9(V)+V2/75346/75347/M 158143/M 158144/MP 25118/MP 25119

Q.2 - T.1 : Văn học - 682tr.

9(V)+V2/75348/75349/M 158145/M 158146/MP 25120/MP 25121

Q.2 - T.2 : Văn học - 891tr.

9(V)+V2/75350/75351/M 158147/M 158148/MP 25122/MP 25123

271. *Việt sử - Chuyện hay của đế vương* / Lê Thái Dũng. - H. : Hồng Đức, 2014. - 339tr. ; 21cm

9(V)1/75402/75403/75400/75401

272. *Việt sử - Những chuyện hay ít biết* / Lê Thái Dũng. - H. : Hồng Đức, 2014. - 339tr. ; 21cm

9(V)1/75404/75405/75398/75399

273. *Việt sử - Những chuyện tình đẫm lệ* / Lê Thái Dũng. - H. : Hồng Đức, 2014. - 239tr. ; 21cm

9(V)1/75396/75397

## 90 – Khảo cổ học

274. *Đời sống văn hoá các dân tộc Việt Nam* / Trần Ngọc Bình biên soạn. - H. : Thanh niên, 2014. - 327tr. ; 21cm

902.7(V)+38(V)/75388/75389

275. *Hỏi và đáp về 54 dân tộc Việt Nam*. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 432tr. ; 15cm

902.7(V)/75316/75317

276. *Người Lào ở Việt Nam = The Lào in Vietnam*. - H. : Thông tấn, 2014. - 184tr. ; 20cm.

902.7(V)/75358/75359

277. *Người Mạ ở Việt Nam = The Mạ in Vietnam*. - H. : Thông tấn, 2014. - 170tr. ; 20cm.

902.7(V)/75356/75357

## V – TÁC PHẨM VĂN HỌC

### V1 – Tác phẩm văn học Việt Nam trước 1945

278. *Thơ văn Nguyễn Bình Khiêm (Tổng tập)*. - H. : Văn học, 2015. - 1647tr. ; 21cm

V1/75354/75355/M 158139/M 158140/MP 25114/MP 25115

### V2 - Tác phẩm văn học Việt Nam sau 1945

279. *Chiến trường sống và chết: Hồi ký, lý luận, dịch, ghi chép*. - H. : Dân trí, 2014. - 314tr. ; 21cm

V24/75360/75361

280. *Chung một con đường* / Trịnh Phú Viên, Vũ Đạt, Trịnh Phú Sơn. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 650tr. ; 21cm

V24/75265/75266

281. *Có một thời như thế - 30/4/1975 qua ký ức của những cựu tù chính trị Côn Đảo*. - H. : Văn hóa thông tin, 2015. - 403tr. ; 27cm

V24+355(V)(09)22/V 14271/V 14272

282. *Huy Phương - Tuyển tập*. - H. : Văn học, 2014. - 863tr. ; 21cm

V2/75104/75105/M 158141/M 158142/MP 25116/MP 25117

283. *Ký ức một thời với Tây Nguyên*. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 499tr. ; 21cm

V24+355(V)(09)/LC 12931/LC 12932

- 284. Ký ức người chiến sĩ / Bùi Hồng Khanh.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 163tr. ; 21cm. - (70 năm Quân đội nhân dân Việt Nam)  
V24/LC 12893/LC 12894/75263/75264/M 158092/M 158093/M 158094
- 285. Kỷ vật anh hùng Điện Biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 203tr. ; 21cm  
V24+355(V)(09)21+9(V)(069)/75173/75174/M 158223/M 158224
- 286. Mây trắng tình khô:** Tập truyện ngắn. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 200tr. ; 19cm  
V23/M 158236/M 158237/M 158238
- 287. Miền quê ấy mến yêu:** Thơ / Vương Văn Hoà. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 167tr. ; 19cm  
V21/LC 12924/LC 12925
- 288. Người cùng thời kể chuyện Dũng sĩ Điện Biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 203tr. ; 21cm  
V24+355(V)(09)21/75239/75240/M 158164/M 158165/M 158166
- 289. Tân văn.** - H. : Văn học, 2014. - 128tr. ; 21cm  
V2/M 158115/M 158116/M 158117/MP 25109/MP 25110
- 290. Thơ Đồng Nai / Huỳnh Văn Nghệ.** - Tái bản. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 135tr. ; 21cm  
V21/M 158152/M 158153/M 158154
- 291. Tình bút mực / Hữu Thọ.** - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 369tr. ; 21cm  
V24+002.6/75139/75140/M 158090/M 158091
- 292. Trai làng Đâu:** Tiểu thuyết / Vũ Thảo Ngọc. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 238tr. ; 19cm  
V23/LC 12916/LC 12917/M 158099/M 158100/M 158101/MP 25069/MP 25070
- 293. Trăng tháng Chạp:** Tuyển văn - thơ / Vũ Anh Thố. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 347tr. ; 21cm  
V2+355(V)(09)/LC 12920/LC 12921/75163/75164
- 294. Từ chốn Sa Bình:** Hồi ký / Nguyễn Lành. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 252tr. ; 21cm  
V24/75211/75212/M 158158/M 158159/M 158160
- 295. Tư đại mỹ nhân:** Tập truyện ngắn / Khuất Quang Thụy. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 299tr. ; 21cm  
V23/M 158206/M 158207/M 158208

**296. *Tự khúc hương quê*:** Tập thơ / *Nguyễn Mạnh Hùng*. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 80tr. ; 19cm

**V21/M 158239/M 158240/M 158241**

**297. *Tự khúc Trường Sa*:** Ký - tản văn / *Quỳnh Vân*. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 203tr. ; 21cm. - (70 năm Quân đội nhân dân Việt Nam)

**V24/75233/75234/M 158242/M 158243/M 158244**

**298. *Từ Việt Bắc đến Tây Nguyên*:** Thơ / *Văn Thế*. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 247tr. ; 21cm

**V21/LC 12928/LC 12929**

**299. *Văn - Tác giả đoạt giải ASEAN*:** Tập truyện ngắn. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 299tr. ; 21cm

**V23/M 158229/M 158230/M 158231**

**300. *Vượt cạn*:** Tiểu thuyết / *Nguyễn Thị Thu Thương*. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 274tr. ; 19cm

T.1

**V23/M 158245/M 158246/M 158247**

## PHẦN II: ĐIỂM SÁCH

**1. Bộ sách: “Lịch sử quân sự Việt Nam”** là kết quả nghiên cứu công phu, tâm huyết, có trách nhiệm của giới sử học trong và ngoài quân đội, là công trình hợp tác biên tập – xuất bản, trải dài 15 năm giữa Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật và Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam thuộc BQP, vào năm 1999, tập 1 của bộ sách ra mắt bạn đọc và các năm sau đó, tập 2, tập 3, tập 4, tập 5, tập 8, tập 9, tập 11, tập 12 đã lần lượt được xuất bản.

Năm 2014, là năm chào mừng kỷ niệm 70 Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22-12-1944 - 22-12-2014) và 25 năm Ngày Quốc phòng toàn dân (1989-2014), Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật phối hợp với Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam cố gắng vượt bậc để hoàn thành và xuất bản 5 tập cuối cùng (tập 6, tập 7, tập 10, tập 13, tập 14) của bộ sách có giá trị này.

Bộ sách gồm 14 tập, từ tập 1 đến tập 13 trình bày diễn trình lịch sử, bao gồm những hoạt động quân sự chủ yếu của dân tộc ta từ thời dựng nước, qua các giai đoạn lịch sử, các triều đại, mà dòng chảy chủ đạo là các cuộc nổi dậy chống ách đô hộ của ngoại bang, tiến hành các cuộc kháng chiến thần thánh để bảo vệ độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ đất nước, các cuộc chinh phạt mở nước để giữ yên bờ cõi và cả những cuộc nội chiến kéo dài ở một số thời kỳ lịch sử. Riêng cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước được dành riêng 2 tập là tập 11 và 12. Riêng, Tập 14 – *Tổng luận* trình bày tiến trình lịch sử, từ đó nêu bật những đặc trưng cơ bản của lịch sử quân sự Việt Nam qua các thời kỳ, phân tích, luận giải những nội dung cơ bản đó, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong lịch sử của dân tộc Việt Nam.

**2. Văn hóa quân sự**, một bộ phận của văn hóa dân tộc, có vai trò quan trọng; là kết quả của sự kế thừa và phát triển đến đỉnh cao những truyền thống cao quý dân tộc. Văn hóa thông qua các hoạt động đã kết tinh thành giá trị văn hóa, có vai trò làm chuẩn mực cho hoạt động sống của con người và có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của xã hội. Giá trị văn hóa mang tính xã hội sâu sắc, đó chính là bản sắc văn hóa của một dân tộc. Trong các giá trị văn hóa dân tộc Việt Nam, giá trị văn hóa quân sự có vị trí quan trọng và có những nét đặc trưng nổi bật.

Cuốn **“Giá trị văn hoá quân sự Việt Nam trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)”** được biên soạn trên cơ sở đề tài khoa học “Nghiên cứu các giá trị văn hóa quân sự Việt Nam thể hiện trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 – 1975) được tài trợ bởi Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ quốc gia (NAFOSTED); do Viện Khoa học Nghệ thuật Quân sự - Học

viện Quốc phòng chủ trì nghiên cứu đã trình bày cơ sở lý luận và thực tiễn của văn hoá quân sự Việt Nam, đi sâu phân tích và luận giải làm sâu sắc thêm các luận cứ khoa học, các vấn đề lý luận về giá trị văn hoá quân sự Việt Nam. Đã tập trung làm rõ các giá trị văn hoá quân sự Việt Nam tiêu biểu trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, cách thức biểu hiện giá trị văn hoá quân sự qua giá trị truyền thống, lịch sử, qua các di sản văn hoá quân sự tiêu biểu, qua các di tích lịch sử quân sự và các bảo vật quân sự quốc gia tiêu biểu; giải pháp bảo tồn và phát huy những giá trị văn hoá quân sự đó.

Qua cuốn sách, giúp bạn đọc tiếp cận và hiểu được giá trị văn hóa quân sự Việt Nam thể hiện trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 – 1975). Trên cơ sở đó, tham gia đóng góp tích cực vào xây dựng ngành văn hóa quân sự còn non trẻ ở nước ta, cũng như phục vụ đào tạo và nghiên cứu về văn hóa quân sự nói chung và văn hóa quân sự Việt Nam nói riêng tại các học viện, nhà trường trong và ngoài quân đội.

3. Theo cách hiểu thông thường, “diễn biến hòa bình” là chiến lược cơ bản của chủ nghĩa đế quốc và tay sai nhằm lật đổ chế độ chính trị đối với các nước xã hội chủ nghĩa bằng biện pháp phi quân sự. Đối với Việt Nam, âm mưu thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch đã có những thay đổi lớn, không còn theo nguyên tắc – chỉ là những tác động về tư tưởng, lí luận như phê phán mô hình chủ nghĩa xã hội kiểu cũ, phủ nhận chủ nghĩa Mác – Lênin, tuyên truyền các giá trị dân chủ, nhân quyền phương Tây,... chiến lược đó đã chuyển sang kết hợp tác động về tư tưởng, lí luận tới tiến công về chính trị - công kích trực tiếp vào vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thân thể, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh; thành quả cách mạng, thể chế quốc gia... Ngày nay, chiến lược này không chỉ dừng lại ở lĩnh vực tư tưởng, chính trị, “bất bạo động” mà còn đẩy tới kích động tâm lí dân tộc hẹp hòi, tư tưởng cực đoan không loại trừ gây rối, bạo loạn xã hội, nhất là khi các thế lực trong nước được các lực lượng cực hữu phương Tây trợ giúp.

Nhận rõ ý nghĩa và tầm quan trọng trong đấu tranh phòng, chống "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch đối với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, Thủ trưởng Tổng Cục Chính trị đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị viết bài, đấu tranh làm thất bại âm mưu thủ đoạn “Diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch. Cuốn **“Tài liệu tham khảo về đấu tranh phòng, chống “Diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hoá”** được xuất bản trên cơ sở tập hợp, lựa chọn các bài viết với nội dung về đấu tranh phòng, chống “Diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hoá, nhất là những bài đấu tranh trên vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền, “phi chính trị hóa” quân đội, bảo vệ chủ quyền biển đảo... mà các thế lực thù địch thường lợi dụng chống phá.

Cuốn sách được in thành 2 tập, mỗi tập gồm những bài viết định hướng chung về đấu tranh phòng chống diễn biến hoà bình và những bài viết về đấu tranh phòng, chống diễn biến hoà bình trên các lĩnh vực cụ thể.

Đây là tài liệu tham khảo có giá trị, dùng để cán bộ, chiến sĩ toàn quân nghiên cứu, vận dụng vào nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình” trong hình hình mới.